TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2018/HS-PT
Ngày 18 - 7 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Đỗ Đồng Chung

Các Thẩm phán: Ông Ngô Đức Thọ và ông Nguyễn Tài Sử

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Trí là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 18-7-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2018/TLPT-HS ngày 25-5-2018 đối với bị cáo Tô Thị H, do có kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2018/HS-ST ngày 11-4-2018 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2018/QĐXXPT-HS, ngày 04-7-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Bị cáo bị kháng cáo: **Tô Thị H**, sinh năm 1979 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn T, xã Q, thị xã G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Viết T và bà Nguyễn Thị N; có chồng Đặng Quốc T (đã ly hôn ngày 08-5-2017) và 04 con, tại ngoại - Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có kháng cáo: Ông Thân Văn M, sinh năm 1943; nơi cư trú: Tổ 7, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ quen biết từ trước, vào đầu tháng 02-2017 H đến nhà của bà Đặng Thị L hỏi vay tiền để đầu tư xưởng gỗ, bà L đồng ý cho H vay nếu H có tài sản thế chấp. Do muốn vay được tiền nên H nảy sinh ý định thuê người làm giả Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) để thế chấp cho bà L. Qua tìm hiểu trên mạng Internet, H biết khu vực bến xe M tại Thành phố Hồ Chí

Minh có nơi làm giả giấy tờ, H đã lấy của ông Tô Viết C 01 GCNQSDĐ (bản sao) số BU 807319, do Ủy ban nhân dân thị xã G, tỉnh Đắk Nông cấp ngày 03-11-2014 đứng tên ông Nguyễn Chí T và bà Hoàng Thị N (ông Tô Viết C nhận chuyển nhượng của ông Nguyễn Chí T và bà Hoàng Thị N ngày 17-9-2015, hiện ông Tô Viết C đã thế chấp bản gốc GC NQSDĐ tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần C - Chi nhánh tỉnh Đắk Nông để vay tiền và Giấy chứng minh nhân dân của H đến khu vực bến xe M thuê 01 đối tượng nam giới *(không rõ nhân thân, lai lịch)* với giá 17.000.000 đồng để làm giả GCNQSDĐ có nội dung tương tự như bản sao GCNQSDĐ nói trên; về thông tin họ tên người sử dụng đất, năm sinh, số chứng minh nhân dân được thay thế tên của H. Khi đã có GCNQSDĐ mang tên mình, H đưa đến nhà cho bà L xem rồi hỏi vay số tiền 450.000.000 đồng thì được bà L đồng ý. Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ, bà L yêu cầu H phải lập hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, thế chấp GCNQSDĐ đứng tên H cho bà L. Ngày 10-02-2017, H cùng bà L đến Văn phòng công chứng N tại phường N, thị xã G để lập hợp đồng chuyển nhượng với giá 50.000.000 đồng. Hai ngày sau bà L đã đưa cho H 450.000.000 đồng, các bên thỏa thuận thời hạn vay 12 tháng, lãi suất 02%/tháng. Sau khi nhận tiền, H sử dụng để kinh doanh và trả lãi cho bà L đến tháng 6-2017; từ tháng 7-2017 do H không trả lãi đúng hạn nên bà L đã đưa GCNQSDĐ cho con trai bà L (anh Thân Văn C) đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã G làm thủ tục sang tên. Khi xem hồ sơ, cán bộ của Chi nhánh Văn phòng đăng ký nghi ngờ GCNQSDĐ bị làm giả nên đã tạm giữ và chuyển toàn bộ tài liệu đến Cơ quan điều tra.

Vật chứng của vụ án: 01 GCNQSDĐ số BU 807319, cấp ngày 03-11-2014 đứng tên Tô Thị H.

Bản kết luận giám định số: 82-GĐTL/PC54 ngày 23-8-2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: GCNQSDĐ số BU 807319, cấp ngày 03-11-2014 cho Tô Thị H so với GCNQSDĐ (mẫu so sánh) là không phải do cơ quan nhà nước phát hành.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2018/HS-ST ngày 11-4-2018 của Tòa án nhân dân thị xã Gia N ghĩa đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 341; khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội; các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Tuyên bố: Bị cáo Tô Thị H phạm tội *"Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"*. Xử phạt bị cáo Tô Thị H 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Tô Thị H cho Ủy ban nhân dân xã Q, thị xã G, tỉnh Đắk Nông để giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 10-5-2018, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Thân Văn M kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm do H đã có hành vi gian dối và đã chiếm đoạt của gia đình ông 450.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Tô Thị H cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là đúng người đúng tội, không oan.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Thân Văn M: Hành vi của bị cáo Tô Thị H rõ ràng là lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử hủy toàn bộ bản án, giao hồ sơ về cấp sơ thẩm điều tra, xét xử lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của ông Thân Văn M, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xuất phát từ chỗ quen biết và muốn có tiền đầu tư vào xưởng gỗ. Đầu tháng 02-2017, Tô Thị H đã chủ động lên mạng tìm hiểu và thuê 1 người đàn ông tại khu vực bến xe M, Thành phố Hồ Chí Minh làm 01 GCNQSDĐ số BU 807319 giả đứng tên Tô Thị H với giá 17.000.000 đồng. Sau khi có GCNQSDĐ giả H đã mang thế chấp cho gia đình ông Thân Văn M, bà Đặng Thị L vay số tiền 450.000.000 đồng, thực tế bị cáo H đã nhận đủ 450.000.000 đồng và cam kết đến ngày 09-02-2018 sẽ trả đủ số tiền trên.

[2]. Để đảm bảo trả nợ Tô Thị H đã lập hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho vợ chồng ông M, bà L và cam kết khi đến hạn nếu không trả được thì lô đất sẽ được đăng ký sang tên cho vợ chồng ông M, bà L. Hợp đồng sang nhượng đã được công chứng tại Văn phòng công chứng N.

[3]. Khi vợ chồng ông M, bà L đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã G để làm thủ tục đăng ký chuyển quyền sử dụng đất thì phát hiện GCNQSDĐ số BU 807319 đứng tên Tô Thị H là giả.

[4]. Như vậy, mục đích của bị cáo là muốn có tiền đầu tư vào xưởng gỗ, bị cáo đã dùng thủ đoạn thuê người làm giả GCNQSDĐ và thực tế bị cáo đã chiếm đoạt được 450.000.000 đồng.

[5]. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2018/HS-ST ngày 11-4-2018 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa đã xét xử bị cáo Tô Thị H về tội *"Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan , tổ chức"* theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và tuyên phạt bị cáo 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là chưa chính xác, bỏ lọt hành vi phạm tội.

[6]. Do bỏ lọt hành vi phạm tội nên xác định tư cách ông Thân Văn M là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là không chính xác, ảnh hưởng đến quyền lợi của gia đình ông M.

[7]. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của ông Thân Văn M, hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2018/HS-ST ngày 11-4-2018 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa , chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa để điều tra lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2018/HS-ST ngày 11-4-2018 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông để điều tra lại theo thủ tục chung.

2. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS - CA tỉnh Đắk Nông;
- TAND thị xã Gia Nghĩa;
- VKSND thị xã Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thị xã Gia Nghĩa;
- Công an thị xã Gia Nghĩa;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Đỗ Đồng Chung